

TÀI LIỆU THAM KHẢO

TUYÊN TRUYỀN 130 NĂM NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1-5

(01/5/1886 - 01/5/2016)

1. LỊCH SỬ NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1 – 5.

Nửa cuối thế kỷ XIX, chủ nghĩa tư bản bước vào giai đoạn tự do cạnh tranh quyết liệt; sản xuất công nghiệp tăng nhanh, một số nước tư bản chủ nghĩa như Anh, Mỹ, Pháp, Đức... phát triển mạnh. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế tư bản, giai cấp tư sản tăng cường bóc lột và bản cùng hóa công nhân lao động, mâu thuẫn giai cấp diễn ra ngày càng sâu sắc, dẫn đến nhiều cuộc đấu tranh giữa giai cấp tư sản với giai cấp vô sản diễn ra với quy mô ngày càng lớn.

Trong cuộc đấu tranh đó, vấn đề thời gian lao động có ý nghĩa quan trọng. Ngay sau khi thành lập Quốc tế I năm 1864, Mác coi việc rút ngắn thời gian lao động là nhiệm vụ đấu tranh của giai cấp vô sản. Tại Đại hội lần thứ nhất của Quốc tế I họp tại Gieneve (Thụy Sĩ) tháng 9/1866, vấn đề đấu tranh cho ngày làm việc 8 giờ được coi là nhiệm vụ quan trọng. Khẩu hiệu ngày làm 8 giờ sớm xuất hiện ở một số nơi của nước Anh, nước có nền công nghiệp phát triển sớm nhất. Yêu sách này dần lan sang các nước khác.

Nước Mỹ, từ một quốc gia có nền kinh tế lạc hậu, sau gần nửa thế kỷ cuộc cách mạng công nghiệp đã trở thành một quốc gia công nghiệp hàng đầu thế giới. Mỹ lao vào cuộc chạy đua cạnh tranh tư bản. Các guồng máy chạy hết công suất suốt ngày đêm, hàng vạn công nhân bị bắt buộc làm việc mỗi ngày từ 14-18 giờ, phụ nữ quần quật lao động không kém gì nam giới, nhưng đồng lương chỉ bằng ½ nam giới và suốt tuần không có ngày nghỉ; trẻ em phải làm việc 12 giờ/ngày. Không chịu đựng mãi với chế độ bóc lột tàn khốc của giai cấp tư sản, phong trào bãi công của công nhân Mỹ bùng lên với đòi hỏi bức thiết là tăng lương, giảm giờ làm, cùng với phong trào đấu tranh của công nhân là sự ra đời và phát triển phong trào Công đoàn. Năm 1868, giới cầm quyền Mỹ buộc phải thông qua đạo luật ngày làm 8 giờ trong các cơ quan, xí nghiệp thuộc Chính phủ. Nhưng các xí nghiệp tư nhân vẫn giữ ngày làm việc từ 11 đến 12 giờ.

Tại thành phố Chi-ca-gô, ngày 1-5-1886, hưởng ứng lời kêu gọi của “*Liên đoàn lao động Mỹ*”, công nhân toàn thành phố tiến hành bãi công, tổ chức mít tinh và biểu tình trên đường phố (*40 ngày không đến nhà máy làm việc*). Khẩu hiệu “ngày làm việc 8 giờ” trở thành tiếng nói chung của giai cấp công nhân, chính quyền tư sản rơi vào thế bị động.

Ngày 3/5/1886, hơn 6 ngàn công nhân tổ chức bãi công mít tinh, biểu tình nhưng những người bãi công phản đối, bị cảnh sát đàn áp, 9 công nhân bị giết, 50 bị thương nặng, gây chấn động thành phố.

Ngày 4/5/1886, một cuộc mít tinh khổng lồ diễn ra ở quảng trường Hay-mác-két để phản kháng hành động của cảnh sát. Lấy cớ đó chính quyền mở cuộc khủng

bố lớn, hơn 200 người chết và bị thương, nhà tù chật ních những người tham gia đấu tranh.

Những cuộc biểu tình tại Chicago diễn ra ngày càng quyết liệt. Giới chủ đuổi những công nhân bãi công, thuê người làm ở các thành phố bên cạnh, thuê bọn khiêu khích và cảnh sát đàn áp, phá hoại cuộc đấu tranh của công nhân. Các xung đột xảy ra dữ dội khiến hàng trăm công nhân chết và bị thương, nhiều thủ lĩnh công đoàn bị bắt...

Vụ tàn sát đẫm máu sau ngày 1/5/1886, gây nên chấn động lớn trong giai cấp công nhân thế giới. Ở Mỹ nhiều cuộc biểu tình lớn nổ ra tại các thành phố lên tiếng ủng hộ yêu sách của công nhân Chi-ca-gô. Công nhân Pháp, Ý, Tây Ban Nha, Hà Lan... tổ chức nhiều cuộc mít tinh bày tỏ sự đồng tình với công nhân Mỹ.

Hơn một năm sau, ngày 11/11/1887, các thủ lĩnh của cuộc đấu tranh bị chính quyền treo cổ. Tuy phong trào bị đàn áp, nhưng chính phủ buộc phải ban hành đạo luật ngày làm 8 giờ.

Để ghi nhận những thành quả của phong trào công nhân các nước, ngay trong Đại hội thành lập Quốc tế thứ II, được triệu tập ngày 14/7/1889, các đại biểu của giai cấp công nhân đã thông qua Nghị quyết lấy ngày 1/5 làm ngày đoàn kết đấu tranh của CNLD trên toàn thế giới. Từ đó ngày 1/5 trở thành Ngày Quốc tế Lao động.

Thực hiện Nghị quyết của Quốc tế thứ II, ngày 1/5/1890 lần đầu tiên, ngày Quốc tế Lao động được kỷ niệm trên qui mô thế giới. Công nhân ở các nước Mỹ, Canada, Pháp, Đức, Áo, Đan Mạch, Bỉ, Thụy Điển, Hà Lan, Ý và nhiều nước khác tiến hành bãi công, mít tinh xuống đường biểu tình mang theo biểu ngữ "ngày làm 8 giờ", "Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại".

2. GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ NHÂN DÂN LAO ĐỘNG VIỆT NAM VỚI NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1/5.

Từ những năm đầu của thế kỷ XX, Nguyễn Ái Quốc (Hồ Chí Minh) đã truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam qua những tác phẩm của mình, giúp công nhân lao động Việt Nam hiểu rõ phong trào cộng sản, công nhân, công đoàn thế giới, nhất là về Cách mạng Tháng Mười Nga và ngày Quốc tế Lao động 1/5, biểu hiện sự đoàn kết với vô sản, cần lao quốc tế. Ngày 1-5 gắn liền với cả một quá trình đấu tranh cách mạng ở trong nước cũng như ở ngoài nước.

Ngày 1/5/1925, công nhân Chợ Lớn, công nhân đường sắt Dĩ An và công nhân Đà Nẵng biểu tình bày tỏ ý chí bảo vệ Liên bang Xô viết. Tháng 8/1925, công nhân Nhà máy đóng tàu Ba Son (Sài Gòn) đã bãi công đòi tăng lương và để ủng hộ phong trào đấu tranh của công nhân Thượng Hải, Trung Quốc. Những cuộc đấu tranh đầu tiên ấy, đánh dấu sự kết hợp giữa chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản, một mốc son trong phong trào công nhân Việt Nam phát triển từ tự phát đến tự giác.

Ngày 3/2/1930, Đảng Công sản Việt Nam được thành lập. Ngay trong Cương lĩnh đầu tiên, Đảng đã xác định vai trò và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Việt Nam, là giai cấp lãnh đạo cách mạng, nòng cốt trong khối liên minh công – nông. Phong trào đấu tranh ngày 1/5/1930 đã mở đầu cho cao trào cách mạng 1930 – 1931. Từ thành thị đến nông thôn, từ Bắc đến Nam nhiều nơi treo cờ Đảng, tổ chức mít tinh, tuần hành thị uy, lần đầu tiên dưới sự lãnh đạo của Đảng và hướng dẫn, vận động của Công hội đỏ, công nhân cùng với nông dân mít tinh biểu tình kỷ niệm ngày Quốc tế lao động 1/5, đấu tranh đòi quyền lợi, bày tỏ tình đoàn kết với công nhân lao động thế giới. Đây là lần đầu tiên, giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên phạm vi toàn quốc đoàn kết đấu tranh tỏ rõ sức mạnh vô địch, nghị lực phi thường của khối liên minh Công – Nông. Đặc biệt tại các nhà máy xe lửa Trảng Thi, Nhà máy cưa, nhà máy diêm Bến Thủy, hàng nghìn thợ thuyền cùng sát cánh với nông dân ngoại thành đòi ngày làm việc 8 giờ, giảm sưu thuế; cuộc đấu tranh của 4000 công nhân Nhà máy sợi Nam Định trọng 21 ngày gian khổ cũng góp phần vào cao trào cách mạng toàn quốc do Đảng lãnh đạo.

Trong cao trào cách mạng 1936 - 1939, thời kỳ Mặt trận dân chủ Đông Dương, ngày Quốc tế Lao động được tổ chức công khai. Đặc biệt là cuộc mít tinh ngày 1/5/1938, tại trường Đấu xảo Hà Nội (Nay là Cung Văn hóa Lao động). 16h ngày 1/5, cuộc mít tinh mới bắt đầu nhưng ngay từ xế trưa, trên nhiều ngã phố, những dòng người tham gia mít tinh đã cuộn cuộn lên đường. Tổng cộng có trên 25.000 người của 25 đoàn khác nhau. Đây là cuộc mít tinh lớn nhất trong thời kỳ vận động dân chủ, biểu dương sức mạnh của nhân dân lao động.

Sau khi giành được độc lập, ngày 29/4/1946, Hồ Chủ tịch ký Sắc lệnh số 56 quy định công nhân được hưởng lương ngày nghỉ lễ Quốc tế Lao động 1/5. Ngày 1/5/1946, lần đầu tiên trong lịch sử nước ta, ngày Quốc tế lao động 1/5 được tổ chức kỷ niệm mít tinh trọng thể tại Hà Nội, với sự tham dự của 20 vạn nhân dân lao động. Nhân dịp này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc lời kêu gọi: *“Cùng đồng bào toàn quốc! Cùng anh chị em lao động! Ngày 1 tháng 5 là một ngày Tết chung cho tất cả các nước trên thế giới. Đó là một ý nghĩa đoàn kết rất sâu xa. Ở nước ta, lần này là lần đầu tiên đồng bào ta, anh chị em lao động ta được tự do đón tiếp ngày 1 tháng 5. Vậy nên nó có ý nghĩa đặc biệt sâu xa hơn nữa. Đối với chúng ta nó là một ngày để cho thế giới biết rằng: Ngày này chẳng những là ngày Tết lao động, mà còn là ngày nhân dân đoàn kết. Đoàn kết để giữ vững tự do dân chủ. Đoàn kết để kiến thiết nước nhà. Đoàn kết để xây dựng một đời sống mới”*.

Thấm nhuần tư tưởng của Bác, ngày Quốc tế Lao động hằng năm được coi là một trong những ngày lễ chính thức của nước ta.

Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhất là trong 30 năm đổi mới, *“cùng với quá trình phát triển của đất nước, giai cấp công nhân Việt Nam đã có những bước trưởng thành cả về số lượng và chất lượng, đang có mặt trong tất cả các thành phần kinh tế, đóng góp hơn 65% tổng sản phẩm xã hội và hơn 70% ngân sách nhà nước. Công nhân, lao động nước ta đã tiếp cận nhanh với khoa học, công*

nghệ tiên tiến, từng bước đảm đương và làm chủ kỹ thuật và công nghệ cao, bước đầu hình thành đội ngũ công nhân trí thức”¹.

Nghị quyết số 20/NQ-TW, Hội nghị Trung ương 6 (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, Đảng xác định “*Giai cấp công nhân nước ta có sứ mệnh lịch sử to lớn: là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam; giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến; giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng*”.

Trong những năm gần đây, với lực lượng gần 9 triệu đoàn viên, gần 130 nghìn CĐCS, tổ chức Công đoàn Việt Nam luôn vượt qua mọi khó khăn, thử thách; chủ động sáng tạo, đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động để thu hút, tập hợp ngày càng đông đảo CNVCLĐ và sát thực hơn, ý nghĩa hơn ở vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ. Với những bước đi, những hành động, những chuyển biến mạnh mẽ và vững chắc, hệ thống Công đoàn cả nước đã, đang và sẽ tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò, chức năng là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động; là chỗ dựa vững chắc, tin cậy của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ với phương châm “Ở đâu có công nhân khó, ở đó có công đoàn”.

Trong thời gian tới, người lao động và tổ chức Công đoàn Việt Nam đứng trước thời cơ mới, thách thức mới khi Hiệp định TPP được ký kết và thực hiện. Những tiêu chuẩn về trình độ, năng lực làm việc, những đòi hỏi về kỹ năng... sẽ tạo ra nhiều cuộc “chạy đua” để cạnh tranh về việc làm, tiền lương, thu nhập, các chế độ an sinh xã hội và cơ hội phát triển...

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XII chỉ rõ: “Quan tâm giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của công nhân; đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc, nhà ở cho công nhân; sửa đổi, bổ sung các chính sách, pháp luật về tiền lương, BHXH, BHYT... để bảo vệ quyền lợi, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân”

Vì vậy, tổ chức Công đoàn Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam sẵn sàng sát cánh cùng đoàn viên và người lao động – bảo vệ và chăm lo đến tính mạng, sức khỏe thể chất, trí tuệ và văn hóa tinh thần cho họ. Tiếp tục đồng hành với doanh nghiệp, động viên CNVCLĐ tiếp tục phát huy vai trò của mình và có những đóng góp to lớn vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; phát triển kinh tế - xã hội đất nước và chủ động hội nhập quốc tế.

¹ Bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam tại Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI.

Ngày Quốc tế Lao động 1/5 là ngày hội của giai cấp công nhân và nhân dân lao động nước ta, ngày đoàn kết giai cấp công nhân với các phong trào Cộng sản, công nhân quốc tế và các dân tộc bị áp bức trên thế giới trong cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Đặc biệt đối với nước ta, kỷ niệm 130 năm Ngày Quốc tế lao động 1/5 càng có ý nghĩa khi gắn với 70 năm Bác Hồ ký Sắc lệnh 56 quy định người lao động được nghỉ làm việc và có hưởng lương trong ngày Quốc tế Lao động; toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang nô nức kỷ niệm 41 năm Ngày chiến thắng lịch sử 30-4, non sông thu về một mối, đất nước được độc lập hoàn toàn. Tổ chức Công đoàn cùng toàn xã hội tổ chức năm thứ 5 các hoạt động Tháng Công nhân theo kết luận số 77/TB-TW của Ban bí thư để chăm lo cho cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ. Đây là dịp giai cấp công nhân và nhân dân lao động cả nước cùng ôn lại truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Năm nay, kỷ niệm 130 năm Ngày Quốc tế lao động 1/5, 70 năm Bác Hồ ký Sắc lệnh 56, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn các cấp công đoàn trong cả nước tổ chức hoạt động kỷ niệm và triển khai “Tháng công nhân” năm 2016 nhằm biểu dương lực lượng phong trào công nhân, hoạt động công đoàn cả nước; chăm lo thiết thực cho cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ, góp phần củng cố niềm tin, niềm tự hào của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

3. MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN:

- Tinh thần Ngày 30/4 và Ngày Quốc tế lao động 1/5 bất diệt!
- Nhiệt liệt chào mừng 130 năm Ngày Quốc tế Lao động 1/5, 70 năm Bác Hồ ký Sắc lệnh 56!
- Công đoàn đồng hành vì sự phát triển ổn định, bền vững của doanh nghiệp, vì việc làm, đời sống của người lao động!
- Nhiệt liệt chào mừng 41 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2016) !
- Nhiệt liệt hưởng ứng Tháng Công nhân năm 2016!
- Nhiệt liệt chào mừng 126 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2016)!
- Bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 là ngày hội của toàn dân!

SẮC LỆNH

CỦA CHỦ TỊCH CHÍNH PHỦ VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ SỐ 56 NGÀY 29 THÁNG 4 NĂM 1946

CHỦ TỊCH CHÍNH PHỦ VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ

Chiếu theo Sắc lệnh ngày 10 tháng 10 năm 1945 giữ tạm thời các luật lệ hiện hành ở Bắc, Trung, Nam bộ cho đến khi ban hành những bộ luật pháp duy nhất cho toàn quốc

Chiếu theo Sắc lệnh số 22-C/NV/CC ngày 18-2-1946 định những ngày nghỉ Tết kỷ niệm lịch sử và lễ tôn giáo;

Chiếu theo Dự số 69 ngày 31-10-1941 coi ngày mồng một tháng năm dương lịch là ngày lễ chính thức cho công nhân được nghỉ vẫn hưởng lương;

Chiếu theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xã hội;

Sau khi Hội đồng Chính phủ đã thoả hiệp;

RA SẮC LỆNH:

Điều thứ 1: Nay bãi bỏ đạo Dự số 69 ngày 31-10-1941 nói trên.

Điều thứ 2: Những công nhân các công sở, tư sở và xí nghiệp trong toàn quốc đều được nghỉ việc trong ngày lễ lao động (mồng một tháng năm dương lịch) và có quyền được hưởng lương một ngày làm việc.

Điều thứ 3: Khi công việc xí nghiệp nào không thể tạm ngừng lại được thời những công nhân phụ trách thường trực trong ngày ấy được lĩnh lương gấp đôi.

Những công nhân ăn lương tháng mà phải đi thường trực thêm tiền phụ cấp về ngày ấy sẽ tính là một phần 25 (1/25) số lương tháng.

Điều thứ 4: Nếu ngày mồng một tháng năm dương lịch nhằm ngày chủ nhật công nhân chỉ được ăn lương khi trong hợp đồng hay nội quy xí nghiệp có cho lương cả ngày chủ nhật.

Nhưng những công nhân nào phải đi thường trực ngày ấy thời cũng được lĩnh lương gấp đôi như đã nói ở Điều thứ hai.

Điều thứ 5: Những công nhân làm khoán tính tiền ăn công thời số lương ngày nghỉ ấy sẽ tính theo số lương trung bình đã lĩnh hàng ngày trong 7 hôm trước ngày mồng một tháng năm.

Điều thứ 6: Sắc lệnh này được thi hành ngay theo như Điều 14 Sắc lệnh ngày 10 tháng 10 năm 1945.

Điều thứ 7: Bộ trưởng các Bộ Nội vụ, Xã hội và Tài chính chịu uỷ nhiệm thi hành Sắc lệnh này.

Hồ Chí Minh

(Đã ký)

Trung tâm lưu trữ Quốc gia 3
Đ/c: 34, Phan Kế Bính, Ba Đình, Hà Nội